

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MƯỜNG ẢNG
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 103/2021/HS-ST

Ngày: 27-9-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG ẢNG - TỈNH ĐIỆN BIÊN**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Vân**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông: **Bùi Ngọc Quang**

2. Ông: **Vương Đình Hoàng**

- *Thư ký phiên tòa:* Ông **Đỗ Mạnh Huy** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa:* Bà **Đoàn Thị Minh Thu** - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 104/2021/ TLST-HS, ngày 10 tháng 9 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 102/2021/QĐXXST – HS ngày 14 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Quàng Thị M**; Tên gọi khác: Không; sinh năm: 1958 tại huyện S, tỉnh Sơn La; Nơi ĐKNKTT: Bản L, xã X, huyện M, tỉnh Điện Biên; Nơi cư trú: Bản L, xã X, huyện M, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: Không; Giới tính: Nữ; Dân tộc: Thái; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông: Quàng Văn C (đã chết) và bà Quàng Thị H (đã chết); Bị cáo sống chung như vợ chồng với anh: Lò Văn B (đã chết), con có 01 người con sinh năm 1979; Năm 2001 Bị cáo sống chung như vợ chồng với anh Tòng Văn B1 (đã chết); Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giam, giữ từ ngày 30/6/2021 cho đến ngày xét xử, bị cáo được trích xuất có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo Quàng Thị M: Bà Lò Thị Khánh H, sinh năm 1982; chức danh: Trợ giúp viên pháp lý.

Nơi công tác: Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên.

(Có mặt tại phiên tòa).

Người phiên dịch cho bị cáo: Ông Lò Văn N, sinh năm 1989

Trú tại: Tổ X, thị trấn M, huyện M, Điện Biên.

(Có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa thì hành vi phạm tội của Quàng Thị M được tóm tắt như sau:

Hồi 19 giờ 30 phút ngày 30 tháng 6 năm 2021, tại Bản L, xã X, huyện M, Quàng Thị M đã có hành vi tàng trữ 2,02 gam Heroine mục đích để bán lẻ kiếm lời.

Quá trình điều tra đã làm rõ: Vào khoảng 11 giờ ngày 29/6/2021 trong lúc đang đi lấy nước sinh hoạt cho gia đình ở phía sau nhà, Quàng Thị M gặp và mua được của một người đàn ông dân tộc Mông tên là Trá 01 gói Heroine được gói bằng nilon màu xanh với giá 600.000 đồng (*Sáu trăm nghìn đồng*). Đến trưa ngày 30/6/2021 M lấy gói Heroine đó ra dùng dao lam cắt chia cục Heroine thành 26 cục nhỏ và dùng các mảnh túi nilon gói lại thành 26 gói nhỏ, rồi cho tất cả vào lọ nhựa màu trắng, nắp màu trắng và cất giấu vào túi quần bên phải đang mặc, mục đích để bán lẻ cho các người nghiện kiếm lời. Đến 19 giờ 30 phút ngày 30/6/2021, khi M đang đứng cạnh đường gần nhà thì bị tổ công tác Công an xã Búng Lao, huyện Mường Ảng phát hiện, thu giữ toàn bộ số Heroine khối lượng 2,02 gam. Tổ công tác đã lập biên bản phạm tội quả tang và thu giữ toàn bộ vật chứng của M.

Tại biên bản niêm phong vật chứng hồi 20 giờ 15 phút ngày 30/6/2021 thì vật chứng thu giữ của Quàng Thị M là 26 gói nhỏ chất bột màu trắng được gói trong các mảnh túi nilon màu xanh nghi là Heroine.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng hồi 23 giờ 20 ngày 30/6/2021 thì 26 gói nhỏ chất bột màu trắng được gói trong các mảnh túi nilon màu xanh nghi là Heroine có khối lượng là: 2,02 gam.

Tại bản kết luận giám định số: 796/GĐ – PC 09, ngày 03/02/2021 của cơ quan giám định kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Khối lượng vật chứng thu giữ của Quàng Thị M là: 2,02 gam chất bột màu trắng là ma túy: Loại Heroine nằm trong danh mục các chất ma túy, STT: 9, mục IA, danh mục I, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018; Không hoàn lại mẫu sau khi giám định.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã nêu.

Cáo trạng số: 80/CT - VKSMA, ngày 09/9/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Ảng đã truy tố bị cáo Quàng Thị M về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Ảng vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố bị cáo về tội danh, điều luật đã áp dụng như nội dung bản Cáo trạng. Sau khi đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Ảng đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 251; Điểm s khoản 1 Điều 51 xử phạt bị cáo Quàng Thị M từ 36 tháng đến 42 tháng tù về tội: "Mua bán trái phép chất ma túy". Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Căn cứ điểm điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy 1,8 gam Heroine là vật chứng còn lại của vụ án.

- Tiêu hủy 01 lọ nhựa màu trắng, nắp màu trắng;

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS và Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH về Quy định

về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, thuộc hộ nghèo và có đơn xin miễn án phí đề nghị miễn án phí HSST cho bị cáo Quàng Thị M.

* Nội dung bản luận cứ của người bào chữa cho bị cáo Quàng Thị M nhất trí với nội dung bản cáo trạng đã truy tố bị cáo Quàng Thị M về tội: "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Trong quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai báo đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 BLHS đề nghị Hội đồng xét xử khi quyết định hình phạt xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp hơn mức đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát.

Về án phí gia đình bị cáo Quàng Thị M là người đồng bào dân tộc thiểu số sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, thuộc hộ nghèo và có đơn xin miễn án phí. Đề nghị HĐXX xem xét áp dụng điểm đ khoản 1 điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, miễn án phí HSST cho bị cáo.

Bị cáo Quàng Thị M nhất trí nội dung bản luận cứ của người bào chữa.

Lời nói sau cùng, Quàng Thị M nhận phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. *Nội dung vụ án:* Hồi 19 giờ 30 phút ngày 30 tháng 6 năm 2021, tại Bản L, xã X, huyện M, Quàng Thị M đã có hành vi tàng trữ 2,02 gam Heroine mục đích để bán lẻ kiếm lời.

Trong quá trình điều tra bị cáo khai nhận mua của người đàn ông dân tộc Mông tên là Trá 01 gói Heroine được gói bằng nilon màu xanh với giá 600.000 đồng (*Sáu trăm nghìn đồng*). Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với các lời khai của bị cáo và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với biên bản niêm phong tài liệu đồ vật và biên bản xác định khối lượng ngày 30/6/2021 và kết luận giám định số: 796/GĐ – PC 09, ngày 03/02/2021 của cơ quan giám định kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên, cũng như biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 19 giờ 40 phút ngày 30/6/2021 đối với Quàng Thị M.

Do đó, có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Quàng Thị M phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2]. *Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội* của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm vào những quy định của Nhà nước trong việc quản lý, sử dụng các chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy cần xử lý nghiêm minh nhằm răn đe và phòng ngừa chung.

[3]. *Về tình tiết định khung hình phạt:* Hành vi của bị cáo không vi phạm các tình tiết định khung tăng nặng khác nên chỉ bị xét xử ở khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự quy định: "*1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy thì bị phạt tù từ 02*

năm đến 07 năm”...

[4]. *Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo:* Bị cáo sinh ra và lớn lên tại huyện S, tỉnh Sơn La không được đi học ở nhà lao động sản xuất cùng gia đình. Bị cáo sống chung như vợ chồng với anh: Lò Văn B và có 01 người con sinh năm 1979 sau đó anh B chết; Năm 2001 đến sống tại Bản L, xã X và chung sống như vợ chồng với anh Tông Văn B1. Bị cáo là người bà, người mẹ trong gia đình mà không làm gương cho con, cháu. Do thiếu ý thức rèn luyện, tu dưỡng đạo đức, lười lao động lại muốn có tiền một cách nhanh chóng đáp ứng cho nhu cầu cá nhân nên đã bất chấp pháp luật, đi vào con đường phạm tội. Tại phiên tòa cũng như trong quá trình điều tra, bị cáo đã thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình. Nên khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cần xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ qui định điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Tuy nhiên, căn cứ vào tính chất hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo nên Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống, xã hội một thời gian để bị cáo sửa chữa tội lỗi của mình, sau này trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng quy định tại Điều 52 của BLHS.

Theo khoản 5 Điều 251 của BLHS quy định bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đến năm trăm triệu đồng, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Song xét điều kiện hoàn cảnh của bị cáo không có khả năng thi hành, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5]. Về đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát, người bào chữa cho bị cáo xét thấy phù hợp nên hội đồng xét xử xem xét chấp nhận.

[6]. *Về vật chứng:* Hội đồng xét xử thấy rằng: 1,80 gam Heroine là vật chứng còn lại sau khi gửi mẫu giám định cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 lọ nhựa màu trắng, nắp màu trắng không còn giá trị sử dụng cần tịch thu để tiêu hủy.

Về nguồn gốc số Heroine bị thu giữ, bị cáo khai đàn ông dân tộc Mông tên là Trá, nhưng không biết địa chỉ ở đâu. Quá trình điều tra không có cơ sở để làm rõ đối tượng nên HĐXX không xem xét.

[7]. *Về án phí:* Bị cáo Quàng Thị M phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Nhưng bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và có đơn xin miễn án phí nên miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[8]. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[9]. Trong quá trình điều tra, truy tố thấy rằng: Các hành vi, Quyết định của Cơ quan điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát, Kiểm sát viên, người bào chữa cho bị cáo đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Quàng Thị M phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy".

Áp dụng: Khoản 1 Điều 251; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt: Quàng Thị M 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 30 tháng 6 năm 2021.

2. *Vật chứng*: Căn cứ điểm a, c Khoản 1 Điều 47 của BLHS; Điểm a, c Khoản 2 Điều 106 của BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy 1,8 gam Heroine là vật chứng còn lại sau khi gửi mẫu giám định.

Thu tiêu hủy 01 lọ nhựa màu trắng, nắp màu trắng;

(*Chi Cục thi hành án dân sự huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên đang quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/9/2021*).

3. *Án phí*: Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS và Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH về Quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn án phí HSST cho bị cáo Quàng Thị M.

4. *Về quyền kháng cáo đối với bản án*: Căn cứ Điều 331, Điều 333 BLTTHS: Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Điện Biên
- VKSND tỉnh Điện Biên
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên.
- VKSND h.Mường Ảng
- Công an h.Mường Ảng
- Chi cục THADS h.Mường Ảng.
- Người bào chữa;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký và đóng dấu)

Nguyễn Thị Vân